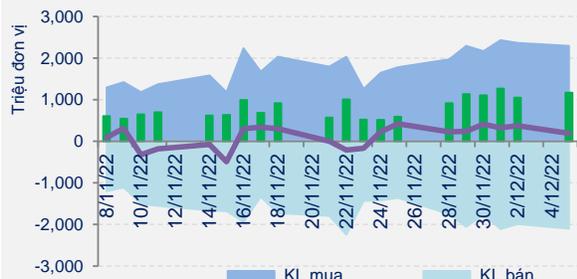
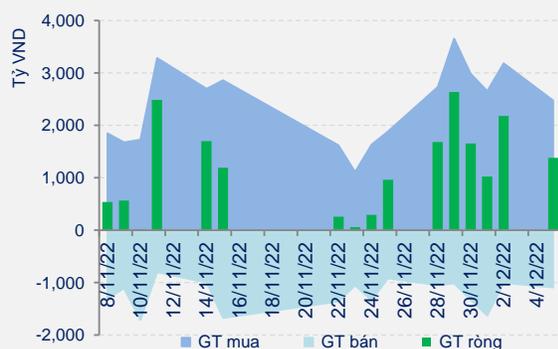


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 5/12/2022

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,093.67	219.96
% Thay đổi	↑ 1.26%	↑ 1.85%
KLGD (CP)	1,172,136,829	123,319,063
GTGD (tỷ đồng)	20,955.32	1,770.87
Tổng cung (CP)	2,104,616,154	150,252,300
Tổng cầu (CP)	2,296,401,432	164,105,300

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	50,899,100	865,480
KL mua (CP)	91,497,500	1,367,700
GT mua (tỷ đồng)	2,475.18	32.54
GT bán (tỷ đồng)	1,094.46	9.97
GT ròng (tỷ đồng)	1,380.72	22.57

Tương quan cung cầu HOSE

Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE

CÁC CỔ PHIẾU CÓ ẢNH HƯỞNG NHẤT ĐẾN VN-INDEX


DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Khởi ngoại có phiên mua ròng thứ 11 liên tiếp trên sàn HOSE nhưng với giá trị mua ròng có sự suy yếu, mặc dù vẫn là khá lớn với 1.378,41 tỷ đồng. FUEVFVND, HPG và SSI là 3 mã chứng khoán được mua ròng mạnh nhất với lần lượt 204, 185, 178 tỷ đồng. PDR là mã bị bán ròng mạnh nhất với giá trị ròng 90,9 tỷ đồng. Về cuối phiên, áp lực chốt lời gia tăng khiến mức tăng của các chỉ số thị trường bị thu hẹp lại.

Kết thúc phiên giao dịch hôm nay, VN-Index tăng 13,66 điểm (+1,26%) lên 1.093,67 điểm, HNX-Index tăng 4 điểm (+1,85%) lên 219,96 điểm. Thanh khoản phiên hôm nay gia tăng so với phiên trước đó và cao hơn mức trung bình của 20 phiên gần nhất.

Độ rộng toàn thị trường hôm nay vẫn nghiêng về tích cực với 692 mã tăng, 146 mã tham chiếu, 295 mã giảm tính trên cả ba sàn.

Dẫn đầu đà tăng trong phiên hôm nay là các cổ phiếu trụ cột như VPB (+4,9%), VHM (+1,9%), GAS (+1,8%), HPG (+2,8%), CTG (+2,3%)... Năm cổ phiếu kể trên đã đóng góp đến 5,2 điểm vào mức tăng của VN-Index. Ở chiều ngược lại, NVL (-6,9%), VIC (-1%) là hai mã có tác động tiêu cực nhất đến chỉ số VN-Index với 1,5 điểm mất đi.

Cổ phiếu chứng khoán tiếp tục thu hút được dòng tiền và đồng loạt tăng mạnh, có thể kể đến như SSI (+6,9%), VND (+6,8%), SHS (+6,5%), VCI (+7%), HCM (+4,5%), MBS (+4,1%), FTS (+6,8%), ORS (+7%)...

Nhóm ngân hàng vẫn duy trì được đà tăng tốt để hỗ trợ cho thị trường chung với STB (+7%), LPB (+7%) tăng trần. Các mã khác như VPB (+4,9%), MBB (+1,1%), TPB (+1,5%), CTG (+2,3%), VIB (+2,3%)... tăng tốt.

Cổ phiếu bất động sản có sự phân hóa mạnh với bên giảm là các mã như NVL (-6,9%), HPX (-6,9%), IDC (-1,6%), VIC (-1%), CII (-1,6%), TCH (-3,1%)... và bên tăng là các mã như PDR (+6,7%), DIG (+6,9%), CEO (+10%), KDH (+6,9%), DXG (+3,4%), VHM (+1,9%), KBC (+2,1%)...

Trên thị trường phái sinh, hợp đồng tương lai VN30 tháng 12/2022 tăng nhẹ hơn so với chỉ số cơ sở VN30, qua đó chuyển từ mức chênh lệch dương thành mức chênh lệch âm nhẹ với -6,94 điểm. Điều này cho thấy là phe long đã đóng bớt một số vị thế trong phiên hôm nay. Đồng thời tâm lý của các trader đã trở nên thận trọng hơn với xu hướng tăng hiện tại.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 5/12/2022

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



VN-INDEX tăng điểm trong phiên thứ hai liên tiếp với mức tăng yếu hơn phiên trước đó nhưng vẫn là khá mạnh. Thanh khoản phiên hôm nay gia tăng so với phiên tăng trước đó và tiếp tục cao hơn mức trung bình 20 phiên gần nhất cho thấy dòng tiền vẫn đang đổ vào thị trường. Cây nến của phiên hôm nay là dạng doji cho thấy sự lưỡng lự nhất định của bên mua và bên bán ở thời điểm hiện tại.

Hỗ trợ của thị trường quanh ngưỡng 985 điểm (MA20), 1.020 điểm (MA50) và kháng cự của thị trường là ngưỡng tâm lý 1.100 điểm và xa hơn là ngưỡng 1.130 điểm (MA100). Chúng tôi vẫn kỳ vọng, trong phiên giao dịch tiếp theo, lực cầu gia tăng có thể giúp VN-INDEX tiến đến ngưỡng kháng cự tâm lý quanh 1.100 điểm.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Sau tuần giao dịch bùng nổ, thị trường khởi động tuần mới bằng một phiên giao dịch tích cực, VNINDEX tiếp tục duy trì sắc xanh trong toàn phiên, chốt phiên tăng 13.66 điểm (+1.26%) với khối lượng giao dịch tiếp tục duy trì ở mức cao. Thị trường vận động tích cực và sát với các nội dung bản tin của SHS đã dự báo trong thời gian qua, điều quan trọng là thị trường đã gần như xác nhận qua đây trung hạn và trạng thái vận động trong thời gian tới sẽ trở nên tích cực hơn.

Thị trường hồi phục mạnh trong tuần trước và phiên đầu tuần này tiếp tục tích cực là tín hiệu thuyết phục xác nhận VNINDEX đã qua đáy ngắn hạn, kết thúc downtrend để chuyển trạng thái vận động theo xu hướng tích cực hơn (tích lũy thêm và chờ thời cơ tạo uptrend mới). Tuy nhiên việc thị trường hồi phục mạnh giai đoạn hiện tại vẫn mang tính kỹ thuật là đợt hồi phục mạnh đầu tiên sau downtrend chứ chưa xác nhận có thể hình thành ngay uptrend mới, và do đó thị trường sẽ phải đối diện với các ngưỡng cản tiếp theo trong quá trình hồi phục hiện tại, trước mắt là ngưỡng 1.150 điểm, đây là ngưỡng kháng cự mạnh cần phải chú ý đặc biệt (trước khả năng điều chỉnh) khi VNINDEX đang gần tiệm cận ngưỡng kháng cự này. Theo nhận định của chúng tôi, thị trường dù vận động tích cực nhưng sẽ dần đi vào giai đoạn tích lũy lại trước khi có thể hình thành sóng uptrend mới, chúng tôi dự báo VNINDEX sẽ vận động trong kênh 1.000 -1.150 và tạo ra khu vực tích lũy rộng. Lực mua mạnh từ khối ngoại và sự vận động sớm tích cực của nhóm các cổ phiếu chủ chốt trong hầu hết các lĩnh vực cũng là những tín hiệu củng cố cho đợt hồi phục hiện tại này trở nên tin cậy hơn.

Theo luồng nội dung phân tích và nhận định của chúng tôi, thị trường đã bước vào giai đoạn vận động tích cực nhưng trước mắt sẽ cần tích lũy lại và tìm khu vực cân bằng và chưa thể xác nhận uptrend sớm, mặc dù cơ hội đầu tư đã mở ra nhưng thị trường cần có những giai đoạn điều chỉnh và tích lũy thêm, do đó nhà đầu tư không nên quá hưng phấn giải ngân trong các phiên tăng để tránh rủi ro bị vướng vào các vùng điều chỉnh. Chiến thuật giải ngân nên kiên nhẫn chờ đợi các đợt điều chỉnh, mục tiêu giải ngân nên hướng tới nắm giữ trung hạn và lựa chọn các cổ phiếu có nền tảng cơ bản và đà tăng trưởng tốt bị bán quá đà trong giai đoạn Downtrend vừa qua. Quý nhà đầu tư có thể tham khảo danh mục cổ phiếu khuyến nghị của chúng tôi để có quyết định hợp lý.



MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 5/12/2022

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trường Doanh thu	T.trường Lợi nhuận	
DPR	54.00	41-43	65-57	40	4.7	13.3%	23.8%	Theo dõi chờ giải ngân
DGC	64.00	46-49	63-65	44	4.1	75.5%	195.6%	Theo dõi chờ giải ngân
DPM	41.05	38-39	44-45	35	2.6	37.6%	61.4%	Theo dõi chờ giải ngân
ANV	22.80	17.5-18.5	26-28	15	4.7	88.9%	1010.5%	Theo dõi chờ giải ngân
PLX	32.05	26-27.5	33-34	24	44.8	112.8%	29.9%	Theo dõi chờ giải ngân
LPB	13.00	11.5-12.5	15-15.5	10.5	6.0	0.0%	61.3%	Theo dõi chờ giải ngân
SHB	11.25	10.8-11.5	14.5-15	9.5	6.0	0.0%	73.3%	Theo dõi chờ giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
18/11/2022	CSV	32.90	25.40	33-35	30	29.53%	Nắm giữ
18/11/2022	DPG	28.30	19.40	30-32	26	45.88%	Nắm giữ
18/11/2022	PVS	23.40	17.50	26-28	21	33.71%	Nắm giữ
21/11/2022	BMI	22.90	18.50	24-26	21	23.78%	Nắm giữ
22/11/2022	POW	11.50	10.30	13.5-14	11	11.65%	Nắm giữ
24/11/2022	HAH	30.85	28.00	33-35	29	10.18%	Nắm giữ
25/11/2022	PVT	19.90	17.70	24-26	18	12.43%	Nắm giữ
5/12/2022	LPB	13.00	12.40	15-15.5	11	4.84%	Giải ngân giá 12.4



TIN VÍ MÔ

Tăng trưởng 2 chữ số liên tục 20 năm, huyện nghèo trở thành thành phố trẻ nhất Việt Nam

Tận dụng vị trí cửa ngõ của thủ đô Hà Nội và thành phố Bắc Ninh, Từ Sơn đã xây dựng hàng loạt khu công nghiệp, chiếm hơn 90% cơ cấu kinh tế.

Tiếp 9 tập đoàn hàng đầu Hàn Quốc, Chủ tịch nước mời gọi đầu tư mạnh mẽ vào Việt Nam

Tiếp 9 tập đoàn hàng đầu Hàn Quốc, Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc bày tỏ mong muốn các tập đoàn này đầu tư mạnh mẽ hơn nữa vào Việt Nam, chuyển trụ sở các công ty ở Đông Nam Á về Việt Nam

Yên Bái đề xuất làm sân bay

Lãnh đạo Yên Bái đề nghị quy hoạch sân bay có công suất dự kiến từ 0,8 đến 1 triệu hành khách/năm.

Việt Nam tiếp tục là điểm đến hấp dẫn vốn ngoại

Việt Nam vẫn đang là điểm đến hấp dẫn của các doanh nghiệp nước ngoài, trong bối cảnh tình hình kinh tế thế giới nhiều biến động.

Việt Nam được coi là 'đại bản doanh' lớn nhất thế giới của Samsung

Với 60% sản lượng hàng năm, Việt Nam được coi là "đại bản doanh" lớn nhất thế giới của Samsung. Doanh nghiệp này đã đầu tư khoảng 18 tỷ USD vào 8 nhà máy và sản xuất khoảng hơn một nửa số điện thoại thông minh tại Việt Nam.

Thị xã Hoài Nhơn đón 'siêu' dự án hơn 56.000 tỷ đồng

Dự án Khu liên hợp gang thép Long Sơn Phù Mỹ do CTCP Gang thép Long Sơn Phù Mỹ đầu tư tại thị xã Hoài Nhơn dự kiến công suất 5,4 triệu tấn/năm, với tổng mức đầu tư 56.257 tỷ đồng, diện tích sử dụng đất khoảng 468 ha. Dự án sẽ đi vào vận hành sản xuất giai đoạn 1 vào quý I/2026.

Top 5 địa phương thu ngân sách lớn nhất cả nước 11 tháng

Trong top 5 có 4 tỉnh thành có số thu trên 100.000 tỷ đồng.

Giải pháp giải ngân vốn đầu tư từ nước ngoài

Mặc dù Chính phủ thường xuyên đôn đốc, song tỉ lệ giải ngân đầu tư công nguồn vốn nước ngoài vẫn thấp.

Tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ cao tốc Châu Đốc - Sóc Trăng - Cần Thơ

Bộ Giao thông vận tải vừa thông báo kết luận của Thứ trưởng Nguyễn Duy Lâm tại buổi làm việc với các tỉnh An Giang, Hậu Giang, Sóc Trăng, Đồng Tháp, Tiền Giang và thành phố Cần Thơ về dự án xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc - Sóc Trăng - Cần Thơ giai đoạn 1.



TIN DOANH NGHIỆP

Vietcombank, BIDV, Vincom Retail, PNJ... và loạt DN vượt bão 2022: Vốn hoá tăng hàng chục nghìn tỷ đồng từ đầu năm bất chấp sóng giảm dài 7 tháng

Xét về giá trị, doanh nghiệp có giá trị vốn hoá tăng mạnh nhất là Vietcombank còn xét về tỷ lệ tăng trưởng REE dẫn đầu với 29%.

FPT trình diễn sản phẩm công nghệ kiến tạo hạnh phúc tại Techfest Vietnam 2022

Tập đoàn FPT trưng bày hệ sinh thái sản phẩm, dịch vụ, giải pháp với chủ đề “Công nghệ kiến tạo hạnh phúc” tại Ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Quốc gia 2022. Ông Vũ Anh Tú – Giám đốc Công nghệ Tập đoàn FPT cũng chia sẻ về vườn ươm sáng tạo trong lòng doanh nghiệp.

4 nhà máy Samsung tại Việt Nam lãi gần 4 tỷ USD sau 9 tháng

Sau 9 tháng 2022, 4 nhà máy của Samsung tại Việt Nam đem về tổng doanh thu khoảng 56,6 tỷ USD và lợi nhuận gần 4 tỷ USD.

Doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản miền Tây 'ngắm đôn' lạm phát

Theo số liệu từ Hiệp hội chế biến và xuất khẩu thủy sản Việt Nam (VASEP), xuất khẩu các mặt hàng thủy, hải sản đã sụt giảm mạnh trong tháng 11. Trước khó khăn về thị trường, nhiều doanh nghiệp thủy sản ở miền Tây cũng đã phải giảm công suất, giảm giờ làm của lao động.

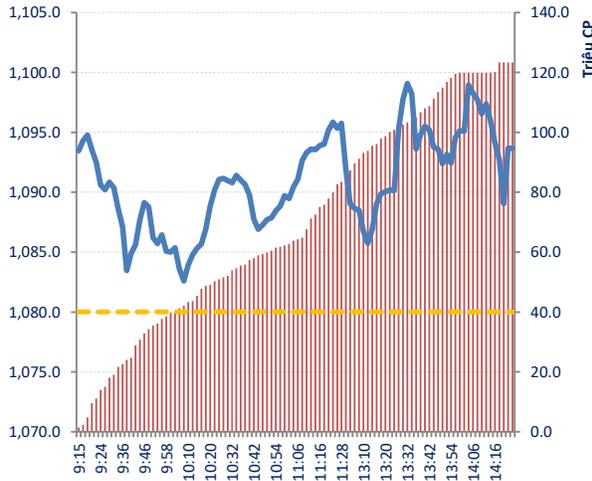
Tập đoàn Thiên Long liên tiếp đạt hai giải thưởng uy tín cuối năm 2022

Trong ngày 1/12, Tập đoàn Thiên Long nhận hai giải thưởng gồm TOP 100 Doanh nghiệp bền vững do Liên đoàn Thương Mại và Công Nghiệp Việt Nam (VCCI) tổ chức và Top 50 doanh nghiệp kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam do Nhịp cầu đầu tư bình chọn.

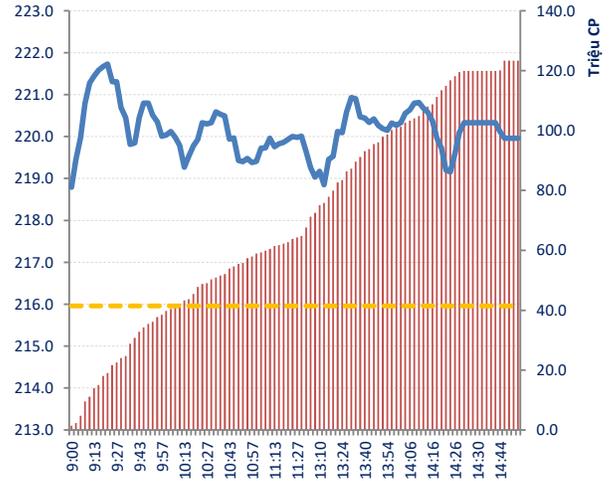


THỐNG KÊ GIAO DỊCH

KLGD và VN-Index trong phiên



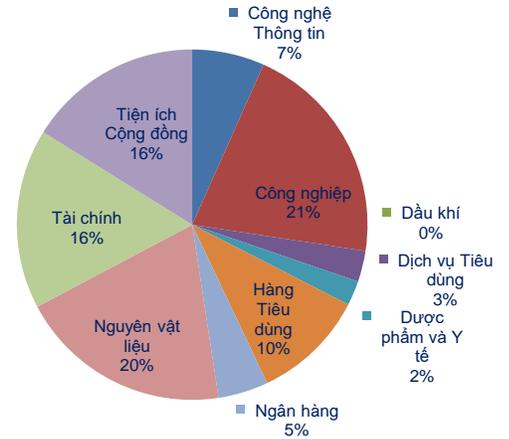
KLGD và HNX-Index trong phiên



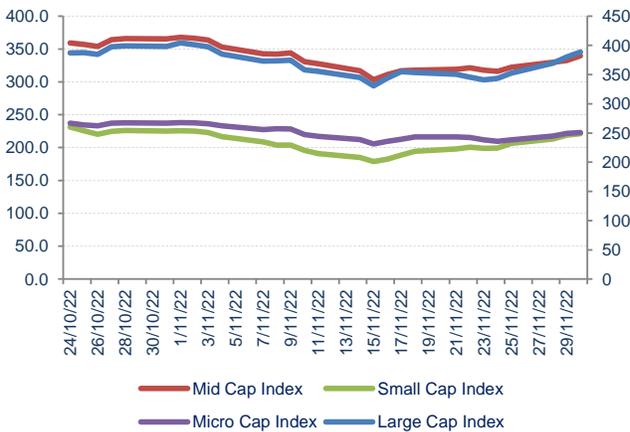
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



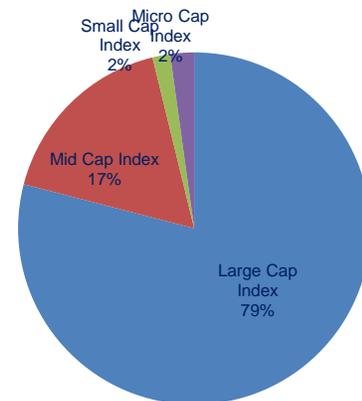
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng	TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HPG	9,255,200	PDR	5,556,500	1	IDC	453,200	SHS	368,110
2	FUEVFNVD	8,922,600	POW	995,200	2	PVS	204,100	TVD	42,000
3	SSI	8,777,000	HQC	879,800	3	CEO	137,100	MBG	20,500
4	STB	5,291,000	NKG	849,000	4	PLC	50,000	L14	16,750
5	GEX	3,217,500	VIX	819,000	5	TNG	46,450	TIG	16,700

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
NVL	23.80	22.15	↓ -6.93%	101,237,684	SHS	9.30	9.90	↑ 6.45%	37,379,433
LPB	12.15	13.00	↑ 7.00%	58,987,588	PVS	22.80	23.40	↑ 2.63%	8,893,014
SHB	11.20	11.25	↑ 0.45%	58,368,700	IDC	37.40	36.80	↓ -1.60%	8,762,866
VPB	17.30	18.15	↑ 4.91%	57,975,468	CEO	22.00	24.20	↑ 10.00%	7,126,938
HPG	19.45	20.00	↑ 2.83%	50,173,800	NRC	5.60	6.10	↑ 8.93%	5,399,389

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ORS	10.00	10.70	0.70	↑ 7.00%	FID	2.00	2.20	0.20	↑ 10.00%
SJF	4.00	4.28	0.28	↑ 7.00%	CAN	37.00	40.70	3.70	↑ 10.00%
LPB	12.15	13.00	0.85	↑ 7.00%	KVC	2.00	2.20	0.20	↑ 10.00%
APG	5.58	5.97	0.39	↑ 6.99%	PJC	23.00	25.30	2.30	↑ 10.00%
HQC	3.01	3.22	0.21	↑ 6.98%	CEO	22.00	24.20	2.20	↑ 10.00%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
FUCTVGF4	8.02	7.46	-0.56	↓ -6.98%	SJ1	15.00	13.50	-1.50	↓ -10.00%
HPX	9.07	8.44	-0.63	↓ -6.95%	GIC	13.30	12.00	-1.30	↓ -9.77%
IBC	8.78	8.17	-0.61	↓ -6.95%	KTS	14.40	13.00	-1.40	↓ -9.72%
UDC	6.91	6.43	-0.48	↓ -6.95%	CTB	20.90	18.90	-2.00	↓ -9.57%
NVL	23.80	22.15	-1.65	↓ -6.93%	PDB	12.70	11.50	-1.20	↓ -9.45%

(*) Giá điều chỉnh



CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
NVL	101,237,684	6.5%	1,466	16.2	1.0
LPB	58,987,588	23.0%	2,952	4.1	0.9
SHB	58,368,700	21.0%	2,711	4.1	0.8
VPB	57,975,468	19.2%	2,742	6.3	1.1
HPG	50,173,800	18.5%	3,079	6.3	1.2

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	37,379,433	25.5%	1,052	8.8	0.8
PVS	8,893,014	3.9%	1,045	21.8	0.8
IDC	8,762,866	36.2%	6,373	5.9	1.9
CEO	7,126,938	8.8%	1,210	18.2	1.6
NRC	5,399,389	20.5%	2,838	2.0	0.4

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
ORS	↑ 7.0%	8.6%	986	10.1	0.9
SJF	↑ 7.0%	0.7%	75	53.2	0.4
LPB	↑ 7.0%	23.0%	2,952	4.1	0.9
APG	↑ 7.0%	9.1%	1,111	5.0	0.5
HQC	↑ 7.0%	0.4%	36	84.2	0.3

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
FID	↑ 10.0%	-0.1%	(15)	-	0.2
CAN	↑ 10.0%	13.8%	4,040	9.2	1.3
KVC	↑ 10.0%	-2.5%	(244)	-	0.2
PJC	↑ 10.0%	16.6%	2,919	7.9	1.3
CEO	↑ 10.0%	8.8%	1,210	18.2	1.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	9,255,200	18.5%	3,079	6.3	1.2
FUEVFVND	8,922,600	N/A	N/A	N/A	N/A
SSI	8,777,000	14.5%	2,144	9.1	1.3
STB	5,291,000	11.6%	2,200	9.5	1.1
GEX	3,217,500	2.4%	591	25.6	0.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
IDC	453,200	36.2%	6,373	5.9	1.9
PVS	204,100	3.9%	1,045	21.8	0.8
CEO	137,100	8.8%	1,210	18.2	1.6
PLC	50,000	8.9%	1,488	14.1	1.3
TNG	46,450	19.2%	2,958	5.0	0.9

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	402,264	22.0%	5,582	15.2	3.1
VIC	262,399	0.6%	214	321.1	1.9
VHM	249,070	23.5%	7,265	7.9	1.8
GAS	212,831	23.9%	7,058	15.8	3.7
BID	208,411	17.5%	3,207	12.8	2.1

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
KSF	20,970	6.8%	1,475	47.4	3.1
THD	14,035	12.6%	2,214	18.1	2.4
IDC	12,342	36.2%	6,373	5.9	1.9
BAB	11,631	7.9%	907	15.8	1.2
PVS	10,898	3.9%	1,045	21.8	0.8

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
NHA	2.71	0.6%	65	235.8	1.5
PET	2.69	8.9%	1,980	10.8	0.9
BCG	2.66	5.5%	1,396	5.6	0.3
DXG	2.59	5.9%	1,380	10.6	0.6
MCG	2.56	-10.2%	(372)	-	0.9

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
L14	3.87	26.5%	5,055	12.3	5.2
APS	3.44	10.4%	1,598	7.2	0.9
CEO	3.32	8.8%	1,210	18.2	1.6
API	3.17	22.0%	2,340	6.1	1.3
PVL	2.95	-2.5%	(127)	-	0.7



THỐNG KÊ GIAO DỊCH THEO LOẠI NĐT

Giá trị ròng theo loại hình NĐT 5 phiên gần nhất (tỷ đồng)



Top Mua ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
NVL	855.13	6.5%	1,466	16.2	1.0
PDR	185.12	24.2%	3,229	4.8	1.0
SBT	27.88	8.9%	1,194	11.6	0.9
FUEVFNVD	21.89	N/A	N/A	N/A	N/A
NKG	12.18	12.4%	2,821	4.4	0.6

Top Bán ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	-225.83	18.5%	3,079	6.3	1.2
VHM	-192.06	23.5%	7,265	7.9	1.8
SSI	-159.67	14.5%	2,144	9.1	1.3
STB	-143.42	11.6%	2,200	9.5	1.1
DGC	-72.70	67.9%	15,720	3.9	2.1

Top Mua ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
HSG	6.80	2.2%	421	29.2	0.7
SSI	2.92	14.5%	2,144	9.1	1.3
HDG	2.83	23.7%	5,756	5.7	1.2
GIL	2.75	23.1%	7,988	3.6	0.8
FUEVFNVD	1.32	N/A	N/A	N/A	N/A

Top Bán ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	-18.56	18.5%	3,079	6.3	1.2
VRE	-3.63	6.6%	909	34.7	2.2
VNM	-2.38	25.0%	4,233	19.8	5.2
DXG	-1.63	5.9%	1,380	10.6	0.6
DCM	-1.49	48.0%	8,231	3.5	1.6

Top Mua ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
MBB	49.64	25.4%	3,876	4.9	1.1
FPT	48.42	22.8%	4,799	16.1	3.5
HPG	40.00	18.5%	3,079	6.3	1.2
ACB	30.95	26.4%	3,922	6.0	1.4
MWG	29.45	22.9%	3,467	13.6	3.0

Top Bán ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
NVL	-857.50	6.5%	1,466	16.2	1.0
FUEVFNVD	-225.49	N/A	N/A	N/A	N/A
PDR	-94.19	24.2%	3,229	4.8	1.0
SBT	-39.71	8.9%	1,194	11.6	0.9
VIC	-23.21	0.6%	214	321.1	1.9

Top Mua ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	204.39	18.5%	3,079	6.3	1.2
FUEVFNVD	202.28	N/A	N/A	N/A	N/A
VHM	177.60	23.5%	7,265	7.9	1.8
SSI	175.29	14.5%	2,144	9.1	1.3
STB	117.55	11.6%	2,200	9.5	1.1

Top Bán ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
PDR	-91.34	24.2%	3,229	4.8	1.0
POW	-11.50	3.6%	490	23.9	0.8
NKG	-11.23	12.4%	2,821	4.4	0.6
DPM	-8.81	49.0%	15,543	2.7	1.2
NT2	-7.37	19.3%	2,934	9.2	1.7



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó phòng: Hồ Ngọc Việt Cường
cuong.hnv2@shs.com.vn

Tổ trưởng nghiệp vụ: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn